


Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt	Đóng dấu
THẠCH THỊ THU CÚC	NGUYỄN THỊ KIM ANH	KIỀU THỊ PHƯƠNG DUNG	

HƯỚNG DẪN

CHI TRẢ TRỢ CẤP THÔI VIỆC

1.MỤC ĐÍCH:

- Nhằm hướng dẫn cụ thể về công tác chi trả trợ cấp thôi việc cho CB-CNV trong công ty.

2.PHẠM VI:

- Áp dụng cho các CB-CNV trong công ty thuộc diện được chi trả trợ cấp thôi việc theo luật định.

3. NỘI DUNG HƯỚNG DẪN:

3.1 ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC CHI TRẢ TRỢ CẤP THÔI VIỆC: CB-CNV phải đủ theo tất cả các điều kiện sau thì sẽ được chi trả trợ cấp thôi việc:

- 3.1.1 Đã làm việc thường xuyên từ đủ 12 tháng trở lên;
- 3.1.2 Hợp đồng lao động chấm dứt theo 1 trong các trường hợp sau:
 - 3.1.2.1 Hết hạn Hợp đồng lao động.
 - 3.1.2.2 Đã hoàn thành công việc theo Hợp đồng lao động.
 - 3.1.2.3 Hai bên thỏa thuận chấm dứt hợp đồng lao động.
 - 3.1.2.4 CB-CNV bị kết án tù giam, tử hình hoặc bị cấm làm công việc ghi trong hợp đồng lao động theo bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của tòa án.
 - 3.1.2.5 CB-CNV bị chết, bị Tòa án tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự, mất tích hoặc là đã chết.
 - 3.1.2.6 Người sử dụng lao động là cá nhân chết, bị tòa án tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự, mất tích hoặc là đã chết; người sử dụng lao động không phải là cá nhân chấm dứt hoạt động.
 - 3.1.2.7 CB- CNV đơn phương chấm dứt HĐLĐ theo quy định quyền đơn phương chấm dứt HĐLĐ của pháp luật hiện hành.

3.2 CÁCH TÍNH:

Công thức tính trợ cấp thôi việc:

$$= \text{Tổng thời gian làm việc tính trợ cấp thôi việc} \times \text{tiền lương làm căn cứ tính trợ cấp thôi việc} \times \frac{1}{2}$$

Hướng dẫn chi trả trợ cấp thôi việc

3.2.1 **Thời gian làm việc để tính trợ cấp thôi việc** là tổng thời gian CB-CNV đã làm việc thực tế trừ đi thời gian CB-CNV đã tham gia bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của luật BHXH.

3.2.3.1 Thời gian làm việc thực tế bao gồm:

- Thời gian thử việc.
- Thời gian được cử đi học.
- Thời gian nghỉ hưởng chế độ theo quy định của Luật BHXH.
- Thời gian nghỉ hàng tuần, nghỉ hàng năm, nghỉ lễ tết, nghỉ việc riêng được hưởng lương theo quy định của Luật lao động.
- Thời gian nghỉ hoạt động công đoàn theo quy định của pháp luật.
- Thời gian ngừng việc, nghỉ việc không do lỗi CB-CNV.
- Thời gian nghỉ vì bị tạm đình chỉ công việc và thời gian bị tạm giữ, tạm giam nhưng được trở lại làm việc do được cơ quan nhà nước có thẩm quyền kết luận không phạm tội.

3.2.3.2 Thời gian tham gia bảo hiểm thất nghiệp bao gồm:

- Thời gian đã tham gia BHTN theo quy định của pháp luật.
- Thời gian người sử dụng lao động đã chi trả cùng lúc với kỳ trả lương cho CB-CNV một khoản tiền tương đương với mức đóng BHTN theo quy định của Pháp luật.

3.2.2 **Tiền lương để tính trợ cấp thôi việc** là tiền lương bình quân theo HDLĐ 06 tháng liền kề trước khi người lao động thôi việc.

3.2.3 Mỗi năm làm việc được trợ cấp $\frac{1}{2}$ tháng lương. Trường hợp có thêm tháng lẻ thì từ đủ 01 tháng đến dưới 06 tháng thì được tính bằng $\frac{1}{2}$ năm; từ đủ 06 tháng trở lên bằng 01 năm làm việc

3.3 HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN:

- 3.3.1 Khi nhận được phiếu chấm công để tính lương cho CB-CNV thôi việc, nhân viên tính lương của BP nhân sự có trách nhiệm rà soát quá trình làm việc, thôi việc và quá trình đóng BHTN của CB-CNV này.
- 3.3.2 Nếu CN-CNV thuộc diện phải chi trả trợ cấp thôi việc thì nhân viên tính lương của BP nhân sự có trách nhiệm trình chủ quản BP nhân sự; BTGD phê duyệt tiền trợ cấp thôi việc và chi trả cùng với lương thôi việc cho các CB-CNV này.